

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 3 - 2021

V/v “tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng
2. Bà Trương Thị Kim Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng - là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXX-ST ngày 10/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16/3/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại bản tự khai của nguyên đơn bà Nguyễn Kim C như sau:

Bà C và ông Nguyễn Văn D xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 30/3/2010. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Ông bà đã ly thân được khoảng 06 tháng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà yêu cầu ly hôn với ông D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn ông Nguyễn Văn D tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng ông D vắng mặt không lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Kim C nộp đơn khởi kiện ly hôn với ông Nguyễn Văn D có địa chỉ cư trú tại xã L, huyện Đ, tỉnh Long An nên căn cứ vào Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về ly hôn, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Kim C có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên căn cứ vào Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ vắng mặt các đương sự và không tiến hành hòa giải.

Bà C xin xét xử vắng mặt; ông D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà C, ông D theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà C và ông D tự nguyện tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 30/3/2010 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ phần trình bày của bà C về mâu thuẫn của vợ chồng không thể hàn gắn, hiện không còn sống chung, không quan tâm lo lắng cho nhau, bà C vẫn giữ yêu cầu ly hôn với ông D, bị đơn ông D đã được Tòa án thực hiện các thủ tục tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng ông D vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ ông D không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân của các bên không đạt được, nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Kim C.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà C trình bày không có và không yêu cầu giải quyết.

Ông D vắng mặt không lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và không thể hiện ý kiến về quyền nuôi con chung, mức cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung. Trường hợp, sau này các đương sự có phát sinh tranh chấp liên quan đến các vấn đề này được quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 18, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Nguyễn Kim C.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim C được ly hôn với ông Nguyễn Văn D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Kim C phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007363 ngày 19/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Bà Nguyễn Kim C đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Tho